

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG TẶNG CHO QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Căn cứ Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ vào nhu cầu và sự thỏa thuận của các bên;

Hôm nay, ngày tháng năm tại, chúng tôi gồm:

BÊN TẶNG CHO (BÊN A):

- Họ và tên:

- Năm sinh:

- CMND/CCCD số: cấp ngày tại

- Địa chỉ thường trú:

- Số điện thoại:

BÊN ĐƯỢC TẶNG CHO (BÊN B):

- Họ và tên:

- Năm sinh:

- CMND/CCCD số: cấp ngày tại

- Địa chỉ thường trú:

- Số điện thoại:

Điều 1. Đối tượng tặng cho

Thửa đất số:; Tờ bản đồ số:

Địa chỉ:

Diện tích: m²; Mục đích sử dụng:

Tài sản gắn liền:

Giá trị tài sản (ước tính): đồng (bằng chữ:)

Điều 2. Công chứng, đăng ký và lệ phí

Hợp đồng được công chứng và đăng ký tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Bên A chịu trách nhiệm nộp lệ phí công chứng và các chi phí liên quan (trừ khi có thỏa thuận khác).

Điều 3. Việc giao nhận và đăng ký

Bên A bàn giao đất và tài sản cho Bên B tại thời điểm ký hợp đồng hoặc theo thỏa thuận. Bên B có trách nhiệm làm thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà ở.

Điều 4. Thuế, phí và nghĩa vụ tài chính

Các loại thuế và phí phát sinh do Bên B chịu (trừ khi hai bên có thỏa thuận khác).

Điều 5. Nghĩa vụ và cam kết

Bên A cam đoan:

- Quyền sử dụng đất và tài sản không tranh chấp, không bị kê biên.
- Việc tặng cho là tự nguyện.

Bên B cam kết:

- Tiếp nhận tài sản đúng hiện trạng.
- Thực hiện đúng các quy định pháp luật liên quan.

Điều 6. Giải quyết tranh chấp

Tranh chấp được giải quyết bằng thương lượng, hòa giải.

Nếu không thành, sẽ đưa ra Tòa án nhân dân có thẩm quyền.

Điều 7. Hiệu lực hợp đồng

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký công chứng.

Hợp đồng được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI DIỆN BÊN B

(Ký, ghi rõ họ tên)

CÔNG CHỨNG VIÊN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)